

HOSE 09/04/2015

VNINDEX 550.52 2.80 0.51%

KLGD 94,464,349 CP

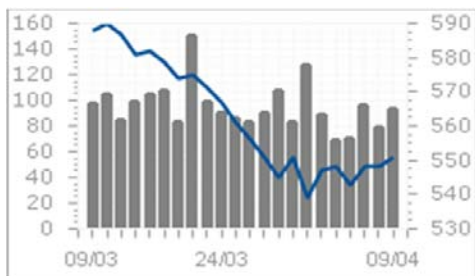
GTGD 1,960.44 Tỷ

GTR NDTNN - 41.90 Tỷ

CP Tăng giá 158 CP

CP Giảm giá 65 CP

CP Đứng giá 81 CP



Tâm điểm

- ▶ Sức cầu có sự cải thiện, thanh khoản tích cực hơn
- ▶ Khối ngoại mua bán trái chiều trên 2 sàn, mua ròng trên HOSE, bán ròng HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 09/4/2015

HNXINDEX 82.37 0.41 0.50%

KLGD 39,522,261 CP

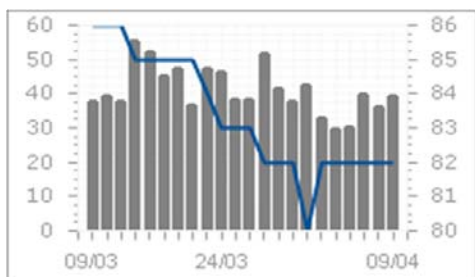
GTGD 492.88 Tỷ

GTR NDTNN 15.00 Tỷ

CP Tăng giá 135 CP

CP Giảm giá 67 CP

CP Đứng giá 177 CP



Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,020,778	12.2	2.5	19.7%	9.9%
HNX	137,702	10.6	1.7	11.3%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,158,480	12.2	2.5	19.5%	9.5%

Theo ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,223	8.3	0.9	10.1%	6.0%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	30,619	7.6	1.5	18.2%	9.5%
Thép và sản phẩm thép	32,135	8.3	1.5	22.7%	10.2%
Khai khoáng	12,276	104.3	6.4	-4.9%	-4.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,471	10.8	1.5	15.7%	8.3%
Xây dựng	35,049	13.7	1.1	9.3%	3.2%
Máy công nghiệp	8,233	6.8	1.1	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,434	7.9	1.5	19.3%	14.1%
Lốp xe	8,441	11.1	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	24,725	14.8	2.5	22.2%	8.4%
Thực phẩm	186,900	20.4	4.4	22.7%	16.1%
Dược phẩm	15,327	11.9	2.6	21.5%	13.9%
Phần mềm	17,117	10.4	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	29,926	6.6	1.4	23.3%	10.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	123,883	8.4	3.2	39.6%	26.2%
Bảo hiểm nhân thọ	23,136	18.2	1.9	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	24,017	8.6	1.2	12.1%	8.5%
Ngân hàng	288,621	13.3	1.5	11.0%	0.9%
Bất động sản	155,259	15.9	2.2	14.9%	4.0%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	26,297	5.7	1.2	22.3%	9.4%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 578.35 2.41 0.42%

HNX30 155.26 1.15 0.74%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

Sức cầu cải thiện giúp thanh khoản tích cực hơn. Sự hấp dẫn của các cổ phiếu khi ở mức giá thấp và kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 1. Tuy nhiên áp lực bán từ khối ngoại cũng như áp lực bán lớn từ GAS và các cổ phiếu lớn khác là sức cản lớn cho thị trường. Vùng kháng cự 550-552 vẫn còn khá mạnh. Nhà đầu tư ưa mạo hiểm có thể xem xét mua vào cổ phiếu cơ bản tốt khi thị trường giảm điểm về vùng 535- 540. Tuy nhiên nếu ngưỡng này bị xuyên thủng với khối lượng bán lớn thì khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm về vùng đáy 508-513. Để an toàn hơn có thể chờ giá vượt qua vùng 550-552 với khối lượng lớn. Tuy nhiên nếu Vn-Index không thể vượt qua 550 -552 với sự đồng thuận của khối lượng thì NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

▶ **Tin doanh nghiệp**

Tin doanh nghiệp

Quý I, nhiều doanh nghiệp báo lãi

Thông tin kết quả kinh doanh quý I/2015 của các doanh nghiệp đang dần được hé mở, là một trong những cơ sở quan trọng để dòng tiền đánh giá và chọn lọc cơ hội đầu tư.

Với sự biến động của giá dầu, nhiều người e ngại điều này có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận của các doanh nghiệp ngành dầu khí ngay trong quý I/2015. Tuy nhiên, không phải doanh nghiệp dầu khí nào cũng bị tác động. Như dự kiến PXS đạt 470 tỷ đồng doanh thu và lợi nhuận ước đạt 36 tỷ đồng trong quý I, tăng trưởng khoảng 30% so với cùng kỳ năm 2014. Những hợp đồng PXS thực hiện trong năm 2015 đã được ký từ năm trước nên hầu như không bị ảnh hưởng nhiều từ biến động của giá dầu trên thế giới. Chính vì vậy, kế hoạch kinh doanh mà Công ty dự kiến trình ĐHCĐ sắp tới (1.750 tỷ đồng doanh thu và 130 tỷ đồng lợi nhuận) là có tính khả thi cao. Đầu năm 2015, PXS đã ký được một số hợp đồng với tổng trị giá hơn 1.700 tỷ đồng. Trong đó, quý I, PXS đã ghi nhận một phần từ Dự án Diamond và các dự án đã được ký kết trước đó như EPCC Thái Bình, Dự án Nhiệt điện Thái Bình II... Trong năm 2015, Công ty sẽ tiếp tục ghi nhận doanh thu từ các dự án này.

Đối với những nhóm ngành mang tính chu kỳ cao và thực sự có sức bật nhờ sự hồi phục của nền kinh tế như bất động sản, vật liệu xây dựng... vẫn được dự báo là những ngành có lợi nhuận khả quan trong năm 2015, dù cho quý I chỉ mới là quý khởi điểm.

Đến thời điểm hiện tại, CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HPG) vẫn đang là điểm sáng tiêu biểu cho ngành thép về hiệu quả kinh doanh. Kết thúc quý I, HPG đạt tổng doanh thu 5.500 tỷ đồng; lợi nhuận trên 600 tỷ đồng. Con số này so với cùng kỳ năm 2014 có phần sụt giảm, nhưng theo HPG, các quý sau, lợi nhuận của Tập đoàn sẽ tốt hơn. Tuy nhiên, lo ngại giá thép giảm, trong báo cáo phân tích mới đây, CTCK SSI cho rằng, HPG khó có thể duy trì được tỷ suất lợi nhuận cao đối với mảng kinh doanh thép như năm 2014.

Tập đoàn Hoàng Long: Lỗ 2 năm liên tiếp, lên kế hoạch lãi 22,5 tỷ đồng năm 2015

Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long (HLG) công bố báo cáo tài chính năm 2014 sau kiểm toán. Ngoài kết quả kinh doanh thua lỗ (lỗ ròng 42,3 tỷ đồng năm 2014), báo cáo của HLG còn bị kiểm toán nêu ý kiến ngoại trừ về các khoản nợ phải thu khó đòi và các khoản dự phòng, chi phí trong năm.

Diễn biến vĩ mô trong nước

Liên minh Kinh tế Âu-Á muốn ký FTA với Việt Nam ngay năm nay

Bộ trưởng Kinh tế Liên minh Kinh tế Âu-Á (EAES) Tatyana Valovaya ngày 8/4 tuyên bố Hiệp định về khu vực thương mại tự do (FTA) giữa EAES và Việt Nam có thể có hiệu lực ngay trong năm 2015 sau khi ký kết.

Diễn biến vĩ mô thế giới

Thống đốc Nabiullina: Nga sẽ tiếp tục giảm lãi suất

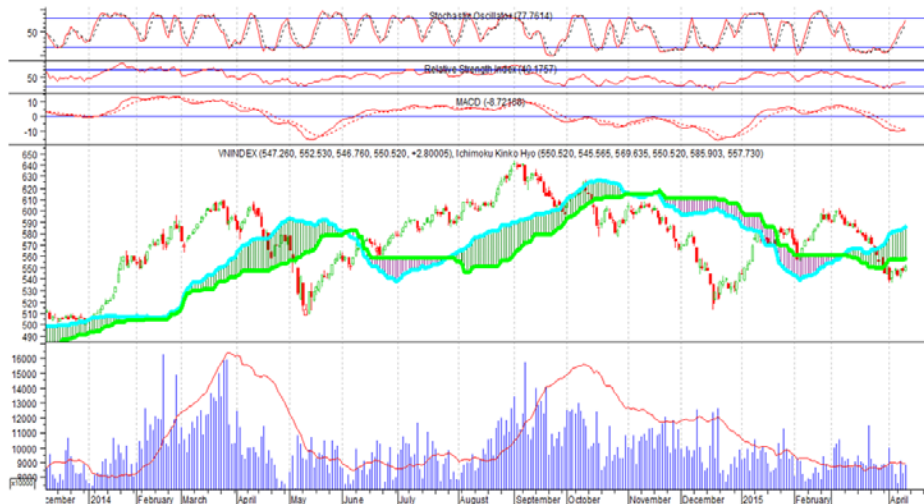
Thống đốc Elvira Nabiullina cho biết Ngân hàng Trung ương Nga (BoR) sẽ tránh sử dụng chương trình nới lỏng định lượng (QE) và dựa vào lãi suất để thúc đẩy nền kinh tế đất nước. Theo bà Nabiullina, BoR sẽ tiếp tục hạ lãi suất, hiện đang ở 14%, nếu rủi ro lạm phát tiếp tục suy giảm.



HOSE 09/04/2015 VNINDEX 550.52 2.80 0.51% 94,464,349 CP 1,960.44 bil VND

Test lại vùng kháng cự, GAS cản trở thị trường

-VN-INDEX đạt 550.52 điểm, tăng 2.8 điểm tương ứng tăng 0.51%. Cây nến xanh Bullish Belt Hold hình thành.
 - Đường Stochastic Oscillatíc tăng mạnh lên 77 gần vùng quá bán
 - MACD tăng nhẹ là tín hiệu tích cực
 - VN-Index đã tăng vượt nhẹ qua vùng kháng cự xong lực cung khá lớn đã cản trở Vn-Index. Khối lượng có sự gia tăng là tín hiệu tốt trong ngắn hạn
 + Vùng hỗ trợ ngắn hạn: 540
 + Vùng kháng cự 550-552



HOSE Top 5 theo KLGĐ

DLG	0.2 (2.1%)	5,449,820
FLC	0 (0.0%)	5,135,390
CII	0.3 (1.5%)	3,886,030
CTG	0.5 (2.9%)	3,777,930
SAM	0.3 (2.2%)	3,327,050

HOSE Top 5 theo % tăng

HTL	3.5 (7.0%)	2,140
SC5	1.6 (6.8%)	26,320
DTT	0.6 (6.7%)	10
ST8	1.7 (6.7%)	22,470
HAP	0.4 (6.5%)	1,382,940

HOSE Top 5 theo % giảm

NSC	-6 (-7.0%)	810
CMV	-1 (-6.8%)	1,000
TTP	-1.6 (-6.6%)	170
MTG	-0.2 (-6.5%)	32,800
THG	-1 (-5.9%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HHS	15.2 tỷ	803,540
BID	8.2 tỷ	438,170
DQC	5.3 tỷ	95,050
PVD	4.1 tỷ	90,500
DCM	4.1 tỷ	296,650

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-42.9 tỷ	- 899,990
GAS	-15.6 tỷ	- 243,850
PNJ	-9.2 tỷ	- 200,000
TTF	-5.8 tỷ	- 538,150
DIG	-4.7 tỷ	- 371,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,056,780	- 41.90

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Đi ngược với xu hướng tích cực của nhóm dầu khí cũng như các cổ phiếu vốn hóa lớn, GAS giảm 500đ vào cuối phiên do áp lực bán từ khối ngoại
- ▶ Loại bỏ giao dịch thỏa thuận của MSN, thanh khoản toàn thị trường cũng tăng đáng kể với phiên trước đó, nhà đầu tư đã bớt thận trọng hơn.
- ▶ VS-Arms HOSE giảm từ 0.8 về 0.08 cho thấy các mã tăng giá áp đảo tăng giá, bên mua chiếm ưu thế hơn nhiều so với bên bán.
- ▶ Ngành xây dựng tăng tốt nhất tăng 1.64%, chứng khoán tăng 1.13%, ngân hàng tăng 0.82%, còn lại có 3 ngành giảm nhẹ, ngành cao su tham chiếu.
- ▶ Khối ngoại giao dịch khá sôi động, tiếp tục bán ròng gần 42 tỷ. Tổng giá trị mua bán lần lượt chiếm 37.8% và 40% thị trường.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	62.0	117,452.68	8.4	3.3	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	106.0	106,012.57	17.5	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	35.8	95,407.73	20.8	2.2	10.7%	0.9%
VIC	1,454.6	46.1	67,054.99	20.2	3.3	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	17.8	66,276.60	11.3	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	75.0	55,185.61	50.7	3.7	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.9	53,131.73	10.5	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	33.9	23,067.98	18.2	1.9	10.4%	2.5%
HPG	488.6	44.2	21,598.03	6.8	1.8	29.5%	13.9%
STB	1,142.5	18.6	21,250.72	9.6	1.2	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
MBB	1,159.4	13.7	15,883.69	6.4	1.0	18.3	MUA
CTG	3,723.4	17.8	66,276.60	11.3	1.2	17.3	GIU
HAG	789.9	20.2	15,955.97	10.8	1.1	29.5	MUA
FPT	343.9	48.9	16,816.43	10.3	2.1	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	35.8	95,407.73	20.8	2.2	19.4	BAN
GAS	1,894.4	62.0	117,452.68	8.4	3.3	NA	TH.DOI

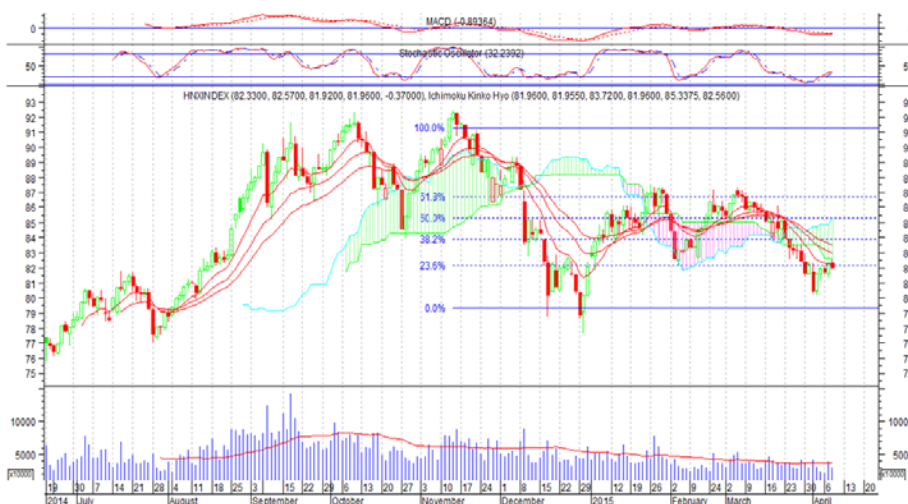
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN										
1	HHS	47,539,728	0.06%	803,540	15.19	-	-	-	-	-	-	-
2	BID	809,768,346	0.01%	477,610	8.96	39,440	0.74	-	-	-	-	-
3	DQC	9,395,612	0.16%	95,050	5.34	-	-	529,720	30.46	529,720	30.46	-
4	PVD	38,308,161	0.36%	104,550	4.79	14,050	0.64	-	-	-	-	-
5	DCM	251,175,003	0.02%	296,650	4.10	-	-	-	-	-	-	-
6	VHC	21,209,378	0.26%	75,840	3.01	5,000	0.20	-	-	-	-	-
7	VNE	23,792,798	0.12%	173,670	2.52	2,000	0.03	-	-	-	-	-
8	NLG	4,899,327	0.45%	105,320	2.02	-	-	-	-	-	-	-
9	VSH	46,970,180	26.23%	122,510	1.67	-	-	-	-	-	-	-
10	KBC	97,241,534	28.56%	134,030	2.17	39,790	0.64	-	-	-	-	-
11	DPM	93,809,805	24.31%	76,530	2.22	32,060	0.93	-	-	-	-	-
12	KDC	51,725,762	28.85%	61,790	2.73	32,700	1.45	-	-	-	-	-
13	MSN	102,257,964	34.23%	34,660	2.60	18,080	1.36	7,100,000	521.85	#####	521.85	-
14	HSG	7,808,413	41.25%	35,000	1.24	-	-	-	-	-	-	-
15	DXG	27,851,217	22.71%	66,600	1.16	70	0.00	-	-	-	-	-
16	EIB	54,373,004	25.60%	135,310	1.72	51,500	0.65	-	-	-	-	-
17	HVG	32,773,905	15.66%	50,700	1.06	-	-	-	-	-	-	-
18	C21	5,909,877	18.44%	30,260	0.64	-	-	-	-	-	-	-
19	HDG	18,219,611	21.04%	30,000	0.83	8,680	0.23	54,799	1.53	54,799	1.53	-
20	CII	7,520,375	38.83%	143,650	2.91	114,800	2.33	-	-	-	-	-
21	IMP	991,082	45.58%	10,310	0.49	-	-	-	-	-	-	-
22	CSM	20,099,642	19.13%	15,000	0.59	4,450	0.18	-	-	-	-	-
23	CDO	9,792,990	0.04%	15,000	0.32	-	-	-	-	-	-	-
24	CLG	8,548,540	8.58%	36,030	0.30	-	-	-	-	-	-	-
25	SFI	3,320,886	16.81%	9,390	0.26	-	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN										
1	VIC	191,400,855	15.84%	99,020	4.59	549,010	25.39	601,590	27.75	#####	49.89	-
2	GAS	885,972,970	2.25%	15,800	0.98	159,650	9.90	113,170	7.02	213,170	13.67	-
3	PNJ	7	49.00%	-	-	-	-	363,670	17.49	563,670	26.69	-
4	TTF	43,662,052	5.37%	-	-	538,150	5.76	-	-	-	-	-
5	DIG	36,529,765	28.56%	-	-	371,000	4.66	-	-	-	-	-
6	CTG	28,477,035	29.24%	270,000	4.79	528,690	9.33	300,000	5.19	300,000	5.19	-
7	VCB	244,728,588	20.82%	125,310	4.46	234,920	8.38	-	-	-	-	-
8	IJC	99,454,285	12.73%	16,610	0.19	328,040	3.65	-	-	-	-	-
9	HPG	38,092,162	41.20%	181,530	8.08	252,550	11.23	650,000	28.90	650,000	28.90	-
10	ITC	14,831,752	27.53%	-	-	220,500	1.75	-	-	-	-	-
11	STB	303,370,285	5.58%	10	0.00	64,970	1.21	-	-	-	-	-
12	SSI	49,390,531	35.13%	8,380	0.17	57,030	1.15	-	-	-	-	-
13	HAG	131,956,422	25.88%	10,200	0.21	43,950	0.89	-	-	-	-	-
14	FLC	143,660,952	10.68%	-	-	52,900	0.56	-	-	-	-	-
15	DPR	10,303,140	25.04%	-	-	16,000	0.54	-	-	-	-	-
16	ITA	300,825,558	13.12%	-	-	74,310	0.50	-	-	-	-	-
17	FPT	5	49.00%	-	-	10,000	0.49	-	-	-	-	-
18	VNS	2	49.00%	-	-	10,000	0.41	-	-	-	-	-
19	CNG	6,231,114	25.92%	180	0.01	11,650	0.36	-	-	-	-	-
20	HSI	4,105,620	7.94%	-	-	179,910	0.32	-	-	-	-	-
21	LSS	25,882,528	12.02%	-	-	39,060	0.31	-	-	-	-	-
22	HAP	13,229,592	7.99%	-	-	47,570	0.31	-	-	-	-	-
23	JVC	3	49.00%	-	-	13,910	0.31	-	-	-	-	-
24	PPC	104,021,018	17.11%	12,600	0.30	22,930	0.54	-	-	-	-	-
25	BVH	168,557,722	24.23%	19,670	0.67	26,450	0.89	-	-	-	-	-

HNX 09/04/2015 HNX-Index 82.37 0.41 0.50% 39,522,261 CP **492.88** bil. VND

Sức cầu đã cải thiện, thanh khoản có phần tích cực

-HNX-INDEX đạt 82.37 điểm, tăng 0.41 điểm tương ứng tăng 0.5%. Cây nến xanh thân nhỏ hình thành cùng với sự gia tăng về khối lượng là tín hiệu tốt
 - Đường Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 32 -38
 - MACD tăng nhẹ nhưng vẫn nằm dưới đường zero cho thấy vẫn có khả năng xảy ra giảm điểm trung hạn.
 - Vùng hỗ trợ ngắn hạn: 80
 -Vùng kháng cự 84



HNX Top 5 theo KLGĐ		
FIT	-0.3 (-1.8%)	5,867,040
KLF	0 (0.0%)	2,008,930
SHB	0.1 (1.2%)	1,635,320
S99	0.5 (4.3%)	1,570,450
CEO	0.1 (0.8%)	1,448,400

HNX Top 5 theo % tăng		
TST	0.6 (10.0%)	106,400
TXM	0.9 (10.0%)	300
VE4	1.2 (10.0%)	7,700
SDC	1.6 (9.7%)	3,900
SCL	1.5 (9.6%)	47,000

HNX Top 5 theo % giảm		
HAT	-5.9 (-9.9%)	200
D11	-1.5 (-9.8%)	9,590
CTC	-0.6 (-9.7%)	1,100
BST	-1.4 (-9.7%)	800
DST	-1.7 (-9.6%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN		
PVS	3,4 tỷ	149,100
BCC	2,9 tỷ	155,000
TNG	2,6 tỷ	105,200
PGS	2,1 tỷ	104,000
SD6	1,5 tỷ	95,600

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN		
LAS	-0,5 tỷ	14,000
TIG	-0,2 tỷ	22,500
BPC	-0,1 tỷ	10,000
MNC	-0,1 tỷ	10,900
DXP	-0,1 tỷ	2,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	916,760	15.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Mở phiên trong sắc đỏ, thị trường giằng co nhẹ quanh mốc tham chiếu, sau đó đồ thị giá tích cực, chỉ số ghi điểm chắc chắn và kéo dài cho đến hết phiên.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt làm tốt vai trò dẫn dắt, đồng loạt tăng, giá đóng cửa chỉ còn ACB giảm nhẹ 100 đồng, BVS tham chiếu, các mã còn lại đồng loạt khởi sắc
- ▶ Dòng tiền chưa thực sự chảy mạnh, giao dịch vẫn còn thận trọng nhưng sức cầu đã cải thiện rõ rệt. Thanh khoản theo đó cũng chuyển biến tích cực hơn.
- ▶ VS-Arms HNX tăng từ mức 1.15 về mức 0.6 cho thấy tổng các mã tăng giá nhiều hơn các mã giảm giá, bên mua chiếm ưu thế so với bên bán
- ▶ Khối ngoại mua ròng 15 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều PVS, BCC, TNG, PGS, SD6... Bán ròng LAS, TIG, BPC, MNC, DXP...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	16.5	14,788.52	15.8	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	23.1	10,318.78	5.7	1.1	20.6%	7.2%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	69.6	8.6	-10.7%	-8.5%
SHB	886.1	8.5	7,531.71	9.5	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.9	5,698.07	18.5	1.0	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.4	4,142.91	14.2	0.6	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.9	3,132.71	9.4	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.7	1.9	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.3	2,513.97	5.7	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.9	5,698.07	18.5	1.0	NA	TH.DOI
CMI	10.0	14.9	149.00	5.4	1.2	NA	TH.DOI
PVS	446.7	23.1	10,318.78	5.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.0	892.11	5.7	1.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.5	1,407.65	43.4	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.5	7,531.71	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.